

Biểu XB2-01

**SỐ LƯỢNG CƠ SỞ /DOANH NGHIỆP IN DO SỞ
TT&TT CẤP GIẤY PHÉP, CẤP ĐĂNG KÝ HOẠT
ĐỘNG**

Đơn vị báo cáo: Sở
TT&TT

Ban hành kèm theo TT số
...../2022/TT-BTTTT

Ngày nhận báo cáo: Kỳ 6 tháng:
Trước 05/9. Kỳ năm: Trước
05/3 năm tiếp theo

6 tháng /20...

Năm 20...

Đơn vị nhận báo cáo: Cục
XBIPH

I. SỐ LƯỢNG DOANH NGHIỆP (CƠ SỞ) IN

--

(Cơ sở)

Trong đó

1. Số cơ sở tăng mới trong kỳ:

--

2. Số cơ sở in xuất bản phẩm:

--

3. Số cơ sở in bao bì:

--

II. SỐ LƯỢNG DOANH NGHIỆP (CƠ SỞ) IN CHIA THEO CÁC NHÓM

1. Theo loại hình tổ chức hoạt động

1.1. Đơn vị sự nghiệp:

--

1.2. Doanh nghiệp:

--

1.3. Hộ cá thể:

--

2. Theo loại hình kinh tế

2.1. Nhà nước:

--

2.2. Ngoài nhà nước (trừ FDI):

--

2.3. Có vốn đầu tư FDI:

--

(Phụ biểu XB2-01.PB kèm theo)

GIÁM ĐỐC
(Ký điện tử)

a) *Khái niệm, phương pháp tính*

b) Cách ghi biểu

Khi có sự thay đổi, Sở TT&TT cập nhật ngay sau khi có sự thay đổi hoặc cập nhật trong vòng 07 ngày (kể từ khi có thay đổi) lên CSDL thống kê của Bộ để đảm bảo hệ thống tổng hợp được thông tin cả địa bàn theo định dạng dữ liệu tại biểu mẫu này với số liệu cập nhật.

c) Nguồn số liệu

Biểu được lập từ dữ liệu của Sở TT&TT, Cục XBIPH phục vụ theo dõi sau cấp phép, cấp đăng ký.

PHỤ BIỂU XB2-01.PB

THÔNG TIN CƠ SỞ /DOANH NGHIỆP IN

(Ban hành kèm theo TT số/2022/TT-BTTTT)

(Tính đến ngày tháng ... năm 20...)

[illegible]

